

Khóa học tháng 10 năm 2022

Điều khoản tuyển chọn Du học sinh

Trường được công nhận của tỉnh Okayama
và Hiệp Hội Chân Hưng Giáo Dục Nhật Ngữ



Học Viện Ngoại Ngữ Okayama



Mục lục

| | |
|------------------------------------|----|
| Khóa tuyển chọn | P3 |
| Tư cách đăng ký học | P3 |
| Về đăng ký | P3 |
| Về tuyển sinh | P3 |
| Về Học phí | P4 |
| Địa chỉ chuyển khoản | P4 |
| Quy định về hoàn tiền | P4 |
| Tiến trình từ đăng ký đến nhập học | P5 |
| Tài liệu quan trọng khi xét hồ sơ | P6 |
| Địa chỉ liên lạc & bản đồ | P8 |

Lớp học

| | |
|--------------------|---|
| Số lượng học viên | 400 người |
| Thời gian học | 1 tuần 20 tiếng (thứ hai đến thứ sáu) |
| Giờ học | Trung cấp ~cao cấp 9:00 ~12:35 Sơ cấp ~trung cấp 13:15 ~16:50 |
| Thời gian nhập học | Nhập học tháng 4 khóa học 2 năm Nhập học tháng 10 khóa học 1,5 năm |
| Loại visa | Visa du học |

Trường chúng tôi dựa trên mục tiêu giáo dục và lý tưởng để tuyển sinh học sinh theo như sau:

- o Những học sinh có mục đích nhập học rõ ràng và có ý muốn học tập cao.
- o Những học sinh có ý muốn tìm hiểu văn hóa xã hội Nhật Bản cũng như hiểu về văn hóa các nước khác, muốn cống hiến cho thế giới với tư cách là một thành viên trong cộng đồng quốc tế.
- o Những học sinh có ý muốn giao tiếp tích cực với các bạn có văn hóa khác.
- o Những học sinh có ý thức vấn đề trách nhiệm đối với hành động và ngôn ngữ của mình, sẵn sàng thách thức những điều mới mẻ.
- o Những học sinh có nhận thức ý nghĩa việc học tập ở Nhật và có thể tập trung vào việc học tập.



Khóa học

Khóa 1,5 năm

Khóa tiếng Nhật dành cho học viên có nguyện vọng vào đại học, trường chuyên môn

| | |
|----------------------|--------------------------------------|
| Khai giảng (dự định) | Ngày 11 tháng 10 năm 2022 |
| Thời gian học | Tháng 10 năm 2022 ~ tháng 3 năm 2024 |
| Số giờ học | 1 tuần 20 tiếng, 1 năm 40 tuần |



Tư cách xin nhập học

Học viên có 12 năm học phổ thông trở lên hoặc trình độ tương đương.

Học viên có trình độ Nhật ngữ N5 trở lên

Học viên có khả năng chi trả kinh phí trong thời gian du học.



Đăng ký học

Thời hạn nhận đơn: Ngày 1 tháng 3 năm 2022 ~ Ngày 13 tháng 5 năm 2022
(từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều, từ thứ hai đến thứ sáu)

Phương thức: Điền vào “Đơn đăng ký học” của trường và gửi đường bưu điện.

* Trong trường hợp đã đủ số học sinh sẽ chúng tôi không tiếp nhận hồ sơ nhập học.



Tuyển sinh

Trường tiến hành tuyển sinh dựa trên điều tra hồ sơ và phỏng vấn trực tiếp hoặc qua mạng internet.

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký học, trường sẽ thông báo phỏng vấn trực tiếp hoặc qua mạng internet.





Học phí

● Khi nộp đơn

| | |
|----------------|------------|
| Phí tuyển sinh | 20,000 yên |
|----------------|------------|

● Khi nhập học

Sau khi nhận được “thông báo cấp giấy phép chứng nhận tư cách cư trú” từ học viện thì hãy chi trả.

| | |
|---------------|---|
| Phí nhập học | 50,000 yên |
| Phí giảng dạy | 630,000 Yên Tháng 10/2022~tháng 9/2023 |
| Phí giáo khoa | 50,000 yên |
| Tổng cộng | 730,000 Yên |

Ngoài phí trên, học viên còn trả trước phí bảo hiểm 37,000 yên/1 năm, hội sinh viên 1,000 yên

※Phí bảo hiểm bao gồm bảo hiểm quốc dân, bảo hiểm du học sinh trường tiếng Nhật và phí khám sức khỏe định kỳ.

Phí bảo hiểm là lệ phí được tính ở thời điểm hiện tại của tháng 1 năm 2022, phí bảo hiểm có thể thay đổi.

● Sau khi nhập học

| | |
|-------------------|---|
| Thời hạn đóng phí | Ngày chỉ định trong tháng 9 năm 2023 |
| Phí giảng dạy | 315,000 Yên Tháng 10/2023~tháng 3/2024 |
| Phí giáo khoa | 25,000 yên |
| Tổng cộng | 340,000 Yên |
| Ghi chú | Hãy trả phí bảo hiểm 20,000 Yên (nửa năm) |

(Chú ý) Phí bảo hiểm gồm bảo hiểm sức khỏe quốc dân, bảo hiểm du học sinh trường tiếng Nhật và phí kiểm tra sức khỏe định kỳ. Phí bảo hiểm là lệ phí được tính ở thời điểm hiện tại của tháng 1 năm 2022, phí bảo hiểm có thể thay đổi.



Địa chỉ chuyển khoản

中国銀行 本店

(普) 3286821

学校法人アジアの風

岡山外語学院 理事長 片山浩子

THE CHUGOKU BANK LTD

HEAD OFFICE

A/C Number: 101-00-3286821

Okayama Institute of Languages

SWIFT Code: CHGKJPJZ



Những quy định hoàn tiền

Trường hợp hủy không nhập học, sau khi nộp hồ sơ thẩm tra sang cho Học Viện Ngoại Ngữ Okayama và trước khi có kết quả thẩm tra của Cục Nhập Cảnh

Không hoàn lại phí tuyển khảo

| | | |
|---|---|---|
| Trường hợp rút đơn đăng kí sau khi nhận giấy “Chứng nhận tư cách lưu trú” | | Trường không hoàn tiền tuyển sinh 20,000 yên và tiền nhập học 50,000 yên. Trường sẽ trả lại những khoản tiền khác. Học viên gửi trả cho trường giấy “Chứng nhận lưu trú” và giấy nhập học. |
| Trường hợp Đại sứ/ Lãnh sự quán không cấp visa | | Trường không hoàn tiền tuyển sinh 20,000 yên, tiền nhập học 50,000 yên. Trường hủy bỏ giấy nhập học. Sau khi xác nhận visa không được cấp trong hộ chiếu, trường sẽ hoàn trả những khoản tiền khác. |
| Sau khi nhập học, chưa được 6 tháng | Trường hợp học lên cao | Tính từ tháng nhập học của trường học lên, sẽ hoàn lại 50% học phí những tháng chưa học. |
| | Trường hợp thôi học bởi lý do bản thân | Tính từ tháng sau của tháng quyết định nghỉ học, sẽ hoàn lại 30% học phí những tháng chưa học. |
| Sau khi nhập học, trên 6 tháng | Trường hợp học lên cao | Tính từ tháng nhập học của trường học lên, sẽ hoàn lại 100% học phí những tháng chưa học. |
| | Trường hợp thôi học bởi lý do bản thân | Tính từ tháng sau của tháng quyết định nghỉ học, sẽ hoàn lại 70% học phí những tháng chưa học. |
| | Trường hợp vi phạm nội qui trường học, và nhận thông báo đuổi học từ trường | Tính từ tháng sau của tháng quyết định nghỉ học, sẽ hoàn lại 30% học phí những tháng chưa học. |



Tiến trình từ đăng ký đến nhập học

① Nộp đơn đăng ký học

- Hãy nộp đơn đăng ký học cho trường.
Trường tiến hành phỏng vấn trực tiếp hoặc qua internet.

Người phỏng vấn thành công:

Hãy chuẩn bị đầy đủ những hồ sơ cần thiết(trang 6, trang 7) và nộp cho trường.

Hãy nộp phí tuyển sinh 20,000 yên.

Người đỡ xét duyệt hồ sơ

Trường sẽ tiến hành xin cấp 「Giấy chứng nhận tư cách lưu trú」 đến Cục quản lý nhập cảnh Hiroshima.

Người trượt xét duyệt hồ sơ

Trả lại hồ sơ đăng ký nhập học.
* Không hoàn tiền tuyển sinh

② Đăng ký giấy chứng nhận tư cách lưu trú

Cơ quan xuất nhập cảnh Hiroshima sẽ thông báo kết quả cho nhà trường.

Người được cấp giấy

Trường sẽ nhanh chóng thông báo giấy lưu trú được duyệt và hướng dẫn ký túc xá cho học viên. Dựa theo hướng dẫn của trường, hãy chuyển học phí và tiền ký túc xá (người có nhu cầu). Sau khi trường xác nhận số tiền chuyển khoản, trường sẽ gửi trả các giấy tờ, bằng cấp (bản gốc) kèm theo giấy chứng nhận lưu trú (bản gốc) và các giấy tờ cần thiết để xin visa cho người đăng ký.

- * Đối với học viên nộp hồ sơ thông qua trung tâm giới thiệu, trường sẽ trả hồ sơ về trung tâm này.

Người không được cấp giấy

Trường hoàn trả các giấy tờ, bằng cấp bản gốc và giấy thông báo kết quả.

Trong các hồ sơ đăng ký trường sẽ trả lại các giấy tờ, bằng cấp bản gốc. Còn lại các giấy tờ chứng minh khác trường không trả lại. Không hoàn tiền tuyển sinh.

- * Cũng có trường hợp đỗ trúng tuyển của trường nhưng Cục quản lý nhập cảnh không cấp giấy lưu trú.

③ Xin visa du học

Hãy mang hộ chiếu, giấy chứng nhận tư cách lưu trú, giấy nhập học và các giấy tờ cần thiết khác khi xin visa đến Đại sứ/ lãnh sự quán Nhật Bản gần nơi bạn ở nhất để làm thủ tục xin visa.

Sau đó, hãy điền vào các bản câu hỏi của trường rồi gửi lại cho trường.

④ Thủ tục đến Nhật và nhập học

Khai giảng học kỳ mới vào ngày 11 tháng 10 năm 2022 (thứ ba). Sau khi đến Nhật hãy đến trường làm thủ tục nhập học càng sớm càng tốt.



Những tài liệu quan trọng khi xét hồ sơ

Hồ sơ liên quan đến người đăng ký

Đính kèm bản dịch tiếng Nhật hoặc bản dịch

| | Hồ sơ | Điểm lưu ý |
|---|---|--|
| 1 | Sơ yếu lý lịch (Tờ khai chi định 2) | Sơ yếu lý lịch <ul style="list-style-type: none">● Hãy viết đầy đủ quá trình học từ tiểu học, quá trình làm việc đến thời điểm đăng ký du học. Hãy viết cả những việc làm thêm, việc phụ giúp gia đình, đừng để trang giấy có nhiều khoảng trắng. Hãy viết tên trường, thời gian nhập học, thời gian tốt nghiệp.● Đừng viết tắt tên trường, tên công ty, phải ghi cụ thể.● Trường hợp học viên vào lớp 1 dưới 5 tuổi hoặc quá 8 tuổi, hay có số năm học không phải 5 năm thì hãy trình giấy chứng nhận của trường tiểu học có ghi thời gian nhập học, số năm học, ngày tháng năm tốt nghiệp. Lý lịch đến Nhật <ul style="list-style-type: none">● Hãy kiểm tra hộ chiếu rồi điền đầy đủ chính xác. |
| 2 | Đơn lý do du học (Tờ khai chi định 2) | Lý do du học <ul style="list-style-type: none">● Hãy viết cụ thể mục đích học tiếng Nhật và dự định quan trọng cho tương lai. Lấy những nội dung từ bằng cấp quốc gia hay giấy đồ từ trường Đại Học để viết, sau đó hãy đính kèm bản copy để thể hiện được ý chí học tập cũng như năng lực vốn có. Dự định sau khi học xong <ul style="list-style-type: none">● Trình bày rõ học lên cao hay về nước sau khi tốt nghiệp. Trường hợp học lên cao, hãy viết tên trường và tên khoa có nguyện vọng. |

| | | |
|---|--|--|
| 3 | Bằng tốt nghiệp cấp cao nhất (bản gốc) | Bản gốc được trả lại sau khi thẩm tra. Đối với học viên tốt nghiệp Đại học hệ 4 năm, xuất trình giấy chứng nhận học vị bản gốc. |
| 4 | Giấy chứng nhận đang học | Chỉ dành cho đối tượng đang theo học ở các cơ quan giáo dục trong khi đăng ký. |
| 5 | Giấy chứng nhận lý lịch học tập (chỉ những học sinh quốc tịch Việt nam và Trung quốc) | Những học sinh quốc tịch Trung quốc: Cần chứng nhận điện tử của cơ quan sau đây: Mạng giáo dục Cao đẳng Trung quốc (CHSI) (http://www.chsi.com.cn/) Trung tâm nghiên cứu phát triển học sinh Trung quốc (CDGDC) (http://www.cdgdc.edu.cn/) Những học sinh quốc tịch Việt nam: Cần chứng thực bằng cấp của cơ quan sau đây: ● Vietnam-Japan Education & Exchange Center(VJEEC) (http://vjeeec.vn/portal/) ● Centre for International Education Consultancy(CIEC) (http://japan.ciec.vn) |
| 6 | Hình Khổ 4×3 (4 tấm) | ● Chụp sau ngày 1 tháng 4 năm 2022, chụp trực diện, không đội mũ, hình chụp rõ ràng không có phông nền hoa văn. Hình màu, trắng đen đều được. ● Phía sau hình ghi họ tên, quốc tịch bằng bút bi. |
| 7 | Bản sao hộ chiếu | ● Người có hộ chiếu: photo toàn bộ các trang có ghi chép ● Người không có hộ chiếu: (học viên Trung Quốc) → gửi giấy công chứng về tên, quốc tịch, giới tính, ngày sinh. (học viên các nước khác) → gửi copy giấy CMND |
| 8 | Giấy chứng nhận đang làm việc | Học viên đang làm việc tại nước sở tại hoặc có kinh nghiệm làm việc hãy nộp giấy có ghi địa vị, thời gian làm việc, công việc phụ trách ở nơi làm việc. |
| 9 | Giấy chứng nhận học tiếng Nhật | ● Giấy chứng nhận đỗ năng lực tiếng Nhật N5 hoặc chứng chỉ tiếng Nhật thông dùng J.test cấp F trở lên, JPT 315 điểm trở lên. Hay những giấy chứng nhận thi tiếng Nhật khác. ● Giấy chứng nhận học tiếng Nhật (trên 150 giờ hoặc tương đương trên N5) ở các trường trung học, Cao đẳng, Đại học. ● Chứng chỉ tiếng Nhật (hơn 150 giờ hoặc tương đương trên N5) ở các trung tâm ngoại ngữ. |

Hồ sơ liên quan đến người bảo lãnh

Đính kèm bản tiếng Nhật hoặc bản dịch

| | Hồ sơ | Điểm lưu ý |
|---|--|--|
| 1 | Đơn bảo lãnh (Tờ khai chi định 3) Người bảo lãnh viết | Khi gia hạn thời gian lưu trú, hãy viết phương thức chuyển tiền cụ thể nhằm chứng minh việc bảo lãnh của mình đối với người đăng ký. |
| 2 | Hồ sơ chứng nhận quan hệ với người đăng ký | Đối với người Trung Quốc, nộp giấy công chứng quan hệ gia đình. |

| | | |
|---|--|--|
| 3 | Bản sao sổ tiết kiệm và số dư tài khoản | Trường hợp trên giấy xác nhận số dư không ghi địa chỉ ngân hàng, điện thoại, fax của người phụ trách ngân hàng, xin hãy kèm giấy giải thích lý do. |
| 4 | Giấy chứng nhận liên quan đến nghề nghiệp, thu nhập | <p><u>Trường hợp người bảo lãnh là nhân viên công ty:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giấy chứng nhận thu nhập 3 năm trở lên (do công ty phát) ● Giấy chứng nhận đang công tác tại công ty (địa chỉ công ty, thời gian công tác, ngành nghề) <p><u>Trường hợp người bảo lãnh là thành viên doanh nghiệp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giấy chứng nhận thu nhập, thuế thu nhập 3 năm trở lên (do công ty hoặc cơ quan thuế cấp) ● Bản sao đăng ký kinh doanh hoặc sổ đăng ký pháp nhân <p><u>Trường hợp người bảo lãnh là doanh nghiệp tư nhân:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giấy chứng nhận đóng thuế thu nhập và mức thu nhập (do cơ quan thuế cấp) ● Bản sao giấy phép đăng ký kinh doanh |

Trường hợp người bảo lãnh sống tại Nhật

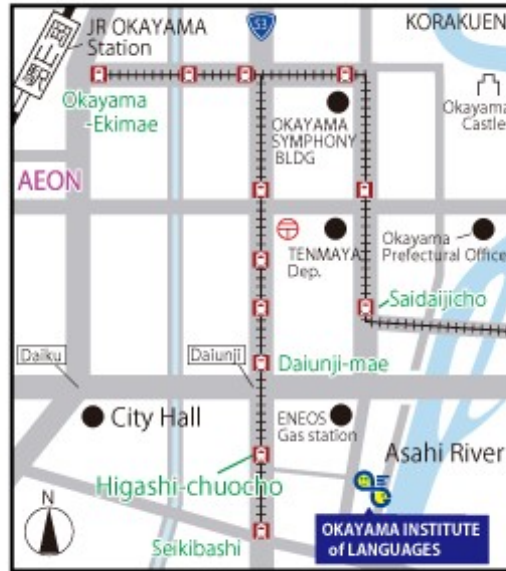
| | |
|---|---|
| 1 | Đơn bảo lãnh (Tờ khai chi định 3) |
| 2 | Giấy chứng nhận quan hệ với người đăng ký |
| 3 | Giấy chứng nhận số dư tài khoản |
| 4 | Giấy chứng nhận đang công tác (hay chứng nhận kinh doanh tư nhân) |
| 5 | Giấy chứng nhận thu nhập, thuế công dân trong 1 năm do cơ quan hành chính cấp |
| 6 | Giấy chứng nhận nộp thuế (Hồ sơ chứng nhận tình trạng nộp thuế do cơ quan hành chính cấp) |
| 7 | Giấy chứng nhận cư trú (ghi đầy đủ thành viên gia đình do cơ quan hành chính quận, thành phố cấp) |

Trường hợp người chi trả kinh phí không phải là người nộp đơn hoặc không phải là bố mẹ của người nộp đơn, hãy nộp kèm giấy giải thích lý do trở thành người chi trả kinh phí. Trường hợp không chứng minh mối liên quan đầy đủ để đảm nhận chi trả kinh phí, sẽ không được chấp nhận là người chi trả kinh phí.

Chú ý

1. Hãy trình rõ hồ sơ ghi tên và chữ ký của người phát hành giấy công chứng: tên cơ quan, điện thoại, fax, mail
2. Giấy tờ công chứng được phát hành sau ngày 1 tháng 4 năm 2022
3. Có trường hợp cần hồ sơ ngoài mục ghi ở trên





Học viện ngoại ngữ Okayama

Mã bưu điện: 700-0841

Okayama-ken, Okayama-shi, Kita-ku, Funabashi-cho 2-10

Tel: +81-86-231-5211 Fax: +81-86-225-4020

Homepage: <http://www.okg-jp.com>

Facebook: <https://www.facebook.com/JapaneseLanguageSchool>

Trang fanpage tiếng Việt: <https://www.facebook.com/Okayamagaigo>

Email: info@okg-jp.com